

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước
tỉnh Bình Phước năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 66/BC-HĐND-KTNS ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2016 như sau:

I. Về quyết toán thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2016 là 4.529 tỷ 557 triệu đồng, bằng 135% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 113% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trong đó, tổng số thu trong cân đối ngân sách năm 2016 là 4.032 tỷ 073 triệu đồng, bằng 120% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 114% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, cụ thể như sau:

1. Các khoản thu nội địa.

Tổng các khoản thu nội địa trong cân đối ngân sách địa phương năm 2016 là 3.588 tỷ 816 triệu đồng, bằng 115% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 109% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Chi tiết kết quả thu ở một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

1.1. Thu từ lĩnh vực doanh nghiệp nhà nước: 830 tỷ 607 triệu đồng, bằng 103% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 97% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.2. Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 125 tỷ 401 triệu đồng, bằng 138% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 107% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.3. Thu từ khu vực công - thương nghiệp ngoài quốc doanh: 1.000 tỷ 066 triệu đồng, bằng 88% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 103% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.4. Thu lệ phí trước bạ: 189 tỷ 481 triệu đồng, bằng 126% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 116% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.5. Các khoản thu liên quan đến đất

a) Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 3 tỷ 729 triệu đồng, bằng 149% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 117% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3 tỷ 156 triệu đồng, bằng 79% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 79% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

c) Thu tiền sử dụng đất: 678 tỷ 623 triệu đồng, bằng 226% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 148% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 130 tỷ 332 triệu đồng, bằng 201% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 89% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.6. Các khoản thu phí, lệ phí: 58 tỷ 653 triệu đồng, bằng 99% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 86% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.7. Thu thuế thu nhập cá nhân: 258 tỷ 995 triệu đồng, bằng 115% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 108% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.8. Thu khác ngân sách: 187 tỷ 957 triệu đồng, bằng 114% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 140% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Các khoản thu thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt và giá trị gia tăng hàng nhập khẩu

Tổng thu thuế xuất nhập khẩu năm 2016 là: 443 tỷ 257 triệu đồng, bằng 197% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 177% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

3. Các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách nhà nước

Tổng các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách năm 2016 là: 497 tỷ 484 triệu đồng, đạt 108% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, chi tiết gồm các khoản thu sau:

- Thu từ xổ số kiến thiết: 398 tỷ 880 triệu đồng;

- Thu học phí: 40 tỷ 662 triệu đồng;
- Các khoản thu huy động đóng góp: 20 tỷ 811 triệu đồng;
- Thu phí, lệ phí: 6 tỷ 173 triệu đồng;
- Các khoản thu khác: 30 tỷ 958 triệu đồng.

II. Về quyết toán chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2016 là: 7.542 tỷ 334 triệu đồng, bằng 127% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 104% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1. Chi trong cân đối ngân sách

Tổng chi trong cân đối ngân sách địa phương là 7.165 tỷ 191 triệu đồng, bằng 127% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 105% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.1. Chi đầu tư phát triển: 1.330 tỷ 413 triệu đồng, bằng 181% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 107% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.2. Chi trả nợ gốc và lãi tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng: 120 tỷ 400 triệu đồng (Hoàn trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam khoản vay để thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn), đạt 100% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.3. Chi thường xuyên: 5.389 tỷ 202 triệu đồng, bằng 141% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 105% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Chi tiết một số khoản chi lớn như sau:

a) Chi an ninh - quốc phòng: 311 tỷ 836 triệu đồng, đạt 136% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 2.119 tỷ 670 triệu đồng, bằng 110% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 97% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

c) Chi sự nghiệp y tế: 384 tỷ 339 triệu đồng, đạt 111% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: 11 tỷ 578 triệu đồng, bằng 58% so với dự toán Bộ Tài chính và đạt 58% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 131 tỷ 703 triệu đồng, đạt 107% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

e) Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: 41 tỷ 359 triệu đồng, đạt 136% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

g) Chi đảm bảo xã hội: 218 tỷ 566 triệu đồng, đạt 99% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

h) Chi sự nghiệp kinh tế: 995 tỷ 369 triệu đồng, đạt 120% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

i) Chi quản lý hành chính: 1.102 tỷ 794 triệu đồng, đạt 101% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

k) Chi trợ giá các mặt hàng chính sách: 22 tỷ 992 triệu đồng, đạt 79% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

l) Chi khác ngân sách: 48 tỷ 996 triệu đồng, đạt 165% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.4. Chi trích lập Quỹ phát triển đất: 30 tỷ đồng, đạt 71% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.5. Chi hoàn trả tạm ứng ngân sách trung ương: 32 tỷ đồng, đạt 100% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.6. Chi chuyển nguồn: 161 tỷ 837 triệu đồng.

1.7. Chi nộp ngân sách cấp trên: 46 tỷ 033 triệu đồng.

1.8. Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 55 tỷ 306 triệu đồng, bằng 93% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 93% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Các khoản ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 377 tỷ 143 triệu đồng, đạt 82% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

III. Về cân đối ngân sách địa phương

1. Số thu cân đối phần ngân sách địa phương được hưởng: 3.516 tỷ 844 triệu đồng.

2. Số thu bù sung từ ngân sách trung ương: 3.061 tỷ 285 triệu đồng.

- Số bù sung cân đối: 1.475 tỷ 105 triệu đồng;

- Số bù sung có mục tiêu: 1.586 tỷ 180 triệu đồng.

3. Thu kết dư ngân sách: 498 tỷ 750 triệu đồng.

4. Thu từ chuyển nguồn ngân sách năm trước: 317 tỷ 259 triệu đồng.

5. Thu huy động đầu tư theo khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước: 71 tỷ 050 triệu đồng.

6. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 46 tỷ 194 triệu đồng.

7. Ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 497 tỷ 484 triệu đồng.

Tổng nguồn thu năm 2015 là: 8.008 tỷ 866 triệu đồng (số tuyệt đối là 8.008.866.392.927 đồng), cân đối với tổng chi là: 7.542 tỷ 334 triệu đồng (số tuyệt đối là 7.542.334.336.347 đồng), ngân sách năm 2016 còn kết dư 466.532.056.580 đồng, trong đó:

- Kết dư ngân sách tỉnh: 28.404.845.389 đồng;

- Kết dư ngân sách huyện: 403.639.659.190 đồng;

- Kết dư ngân sách xã: 34.487.552.001 đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu

Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Noi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền